

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**KHU VỰC 6- THANH HOÁ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

Số:11/2026/QĐST-HNGD

*Thanh Hoá, ngày 14 tháng 01 năm 2026*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 266/2025/TLST- HNGD ngày 31/12/2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990

CCCD số: 038190011110

Cư trú tại: Tổ A, tổ dân phố A, phường B, tỉnh Thanh Hóa

**Bị đơn:** Anh Lê Ngọc K - sinh năm 1989

CCCD số: 038089012941

Cư trú tại: Tổ A, tổ dân phố A, phường B, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84/ Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải ngày 06 tháng 01 năm 2026;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Ngọc K.

- **VỀ HÔN NHÂN:** Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Ngọc K thống nhất thuận tình ly hôn.

- **VỀ CON CÁI:** Vợ chồng thống nhất có 03 con chung: Cháu đầu tên là Lê Quốc T1 (giới tính: nam), sinh ngày 21/7/2010, cháu thứ hai tên là Lê Thị Diệu L (giới tính: nữ), sinh ngày 09/10/2013, cháu thứ ba tên là Lê Quang V (giới tính: nam), sinh ngày 01/01/2019. Hai bên thỏa thuận giao cháu Lê Quốc T1 và cháu Lê Thị Diệu L cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các cháu, giao cháu Lê Quang V cho anh Lê Ngọc K trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **ÁN PHÍ LY HÔN SƠ THẨM:** Chị Nguyễn Thị T và anh Lê Ngọc K mỗi người nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Hai bên thỏa thuận chị T nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho anh K được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 6- Thanh Hoá theo biên lai thu số: 0004533 ngày 31/12/2025. Như vậy chị T, anh K đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ (một trăm, năm mươi nghìn đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6- Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND khu vực 6- Thanh Hoá;
- UBND phường B (15/01/2013);
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- THADS tỉnh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**TỔNG THỊ HÀ**

